

SỞ Y TẾ TỈNH HÀ GIANG
Số: 223/TB-DHYHN
Hà Nội, ngày 12 tháng 03 năm 2015

ĐẾN Số: 69
Ngày: 14/04/2015
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

**THÔNG BÁO
TUYỂN SINH CAO HỌC NĂM 2015**

Trường Đại học Y Hà Nội thông báo tuyển sinh Cao học khoá XXIV - Năm 2015 như sau:

I. HÌNH THỨC ĐÀO TẠO, CHỈ TIÊU VÀ CHUYÊN NGÀNH TUYỂN SINH

1. Hình thức đào tạo: tập trung liên tục từ 12 tháng đến 24 tháng tùy thuộc chuyên ngành đào tạo.
2. Chỉ tiêu tuyển sinh: 450 học viên.
3. Chuyên ngành tuyển sinh:

TT	Chuyên ngành	Môn thi cơ sở	Ghi chú	Nhu cầu dự kiến*
1.	Chẩn đoán hình ảnh	Giải phẫu	Có chứng chỉ Định hướng chuyên khoa	15
2.	Da liễu	Vi sinh		12
3.	Dị ứng – MDLS	Sinh lý học		4
4.	Dược lý và độc chất	Sinh lý học		5
5.	Dinh dưỡng	Hoá sinh	Học trong 18 tháng	20
6.	Dịch tễ học	Vi sinh	Học trong 18 tháng	10
7.	Gây mê hồi sức	Sinh lý học	Có chứng chỉ Định hướng chuyên khoa	15
8.	Giải phẫu bệnh	Mô phôi		10
9.	Giải phẫu người	Sinh lý học		3
10.	Huyết học và Truyền máu	Sinh lý học		15
11.	Hồi sức cấp cứu	Sinh lý học		16
12.	Hóa sinh Y học	Sinh học		5
13.	Ngoại khoa	Giải phẫu		45
14.	Nhãn khoa	Giải phẫu	Có chứng chỉ Định hướng chuyên khoa	19
15.	Nhi khoa	Sinh lý học	Có chứng chỉ Định hướng chuyên khoa	20
16.	Nội khoa	Sinh lý học		40
17.	Mô phôi thai học	Sinh lý học		3
18.	Phẫu thuật tạo hình	Giải phẫu	Có chứng chỉ Định hướng chuyên khoa	4
19.	Quản lý bệnh viện	Tổ chức và quản lý Y tế	Học trong 18 tháng	30

20.	Răng - Hàm - Mặt	Giải phẫu	Bác sĩ đa khoa cần có chứng chỉ Định hướng chuyên khoa Răng Hàm Mặt hệ 2 năm	20
21.	Sản Phụ khoa	Giải phẫu		20
22.	Miễn dịch - Sinh lý bệnh	Sinh lý học		3
23.	Sinh lý học	Mô phôi		3
24.	Tai - Mũi - Họng	Giải phẫu	Có chứng chỉ Định hướng chuyên khoa	15
25.	Tâm thần	Sinh lý học		5
26.	Thần kinh	Sinh lý học		10
27.	Tim mạch	Sinh lý học		14
28.	Ung thư	Giải phẫu bệnh		17
29.	Vì sinh Y học	Sinh học		10
30.	Y học cổ truyền	Sinh lý học		15
31.	Y học gia đình	Sinh lý học		5
32.	Y pháp	Giải phẫu		5
33.	Y sinh học di truyền	Hoá sinh		4
34.	Y học dự phòng	Khoa học môi trường	Học trong 12 tháng	30
35.	Y tế công cộng	Khoa học môi trường	Học trong 18 tháng	50

(* Nhu cầu dự kiến: Do Viện/Khoa/Bộ môn đăng ký)

II. ĐIỀU KIỆN DỰ THI: Thí sinh dự thi phải có đủ các điều kiện sau:

1. Điều kiện về văn bằng

- Có bằng tốt nghiệp đại học đúng ngành hoặc phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự thi;
- Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần với chuyên ngành dự thi phải học bổ sung kiến thức trước khi dự thi.

2. Thâm niên công tác (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ dự thi, thời gian đi học không được tính vào thời gian thâm niên công tác)

- Các chuyên ngành thuộc hệ lâm sàng: Có ít nhất 2 năm làm việc trong chuyên ngành dự thi;
- Các chuyên ngành thuộc hệ Y học cơ sở, Y học dự phòng và Y tế công cộng: Có ít nhất 1 năm làm việc trong chuyên ngành đăng ký dự thi. Nếu tốt nghiệp đại học khối ngành Sức khỏe hệ chính qui loại khá trở lên được dự thi ngay.

III. MÔN THI VÀ HÌNH THỨC THI TUYỂN (thi trắc nghiệm)

1. Môn Toán xác suất thống kê y học: Thời gian 90 phút, theo chương trình ở bậc đại học;
2. Môn cơ sở: Thời gian 90 phút, môn thi trong danh mục chuyên ngành tuyển sinh;
3. Môn Ngoại ngữ: Thời gian 90 phút, thí sinh chọn một trong 6 thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung, Nhật trình độ tương đương cấp độ A2 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (thang điểm 100, điểm đạt từ 50 điểm trở lên). Nhà trường chỉ tổ chức thi tuyển môn Anh văn; Pháp văn và Trung văn. Thí sinh dự thi các ngoại ngữ khác sẽ liên hệ để thi ngoại ngữ ở các cơ sở khác có thi tuyển cao học, lấy điểm hoặc chứng chỉ nộp cho nhà trường để xét tuyển.

Các trường hợp được miễn thi Ngoại ngữ:

- a) Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;
- b) Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam;
- c) Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài;
- d) Có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ từ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam trong thời hạn 2 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi, được cấp bởi cơ sở được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép hoặc công nhận (xem bảng tham chiếu quy đổi một số chứng chỉ ngoại ngữ).

IV. ĐỐI TƯỢNG VÀ CHÍNH SÁCH ƯU TIÊN

1. Đối tượng

a) Người có thời gian công tác liên tục từ 2 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành. Trong trường hợp này, thí sinh phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;

b) Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;

c) Con liệt sĩ;

d) Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động;

e) Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 2 năm trở lên ở địa phương được quy định tại điểm a;

f) Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hoá học.

2. Chính sách ưu tiên

- Người dự thi thuộc đối tượng ưu tiên được cộng vào kết quả thi mười điểm cho môn ngoại ngữ (thang điểm 100) nếu không thuộc diện được miễn thi ngoại ngữ và cộng một điểm (thang điểm 10) cho môn Toán xác suất thống kê y học;

- Thí sinh thuộc diện ưu tiên đề nghị nộp giấy xác nhận của cơ quan có thẩm quyền khi nộp hồ sơ (Không giải quyết các trường hợp nộp bổ sung giấy xác nhận ưu tiên sau khi nộp hồ sơ);
- Các thí sinh thuộc diện ưu tiên không nộp giấy xác nhận của cơ quan có thẩm quyền khi nộp hồ sơ sẽ không được nhà trường xét ưu tiên;
- Mỗi thí sinh chỉ được hưởng 01 diện ưu tiên.

V. HỒ SƠ DỰ THI TUYỂN

1. Đơn xin dự thi (theo mẫu kèm theo);
2. Bản sao bằng tốt nghiệp đại học có công chứng;
Những thí sinh tốt nghiệp đại học ở nước ngoài phải nộp giấy xác nhận văn bằng của cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng Giáo dục, Bộ Giáo dục và Đào tạo.
3. Công văn hoặc quyết định cử đi thi tuyển của cơ quan chủ quản có thẩm quyền quyết định nhân sự;
4. Giấy chứng nhận thâm niên công tác trong chuyên ngành dự thi của cơ quan quản lý chuyên môn kèm hợp đồng lao động hoặc quyết định bổ nhiệm viên chức/công chức đủ để chứng minh thâm niên công tác. Các thí sinh công tác tại các cơ sở y tế ngoài công lập, ngoài giấy xác nhận thâm niên phải kèm theo giấy phép hoạt động và danh mục chuyên ngành hoạt động của cơ sở y tế nơi thí sinh công tác (bản sao công chứng);
5. Sơ yếu lý lịch theo mẫu qui định có xác nhận của cơ quan quản lý cán bộ hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú (nếu thí sinh là đối tượng tự do);
6. Đối với thí sinh đang công tác tại cơ sở y tế công lập nộp bản sao công chứng quyết định bổ nhiệm ngạch công chức, viên chức nhà nước hoặc hợp đồng lao động dài hạn. Đối với thí sinh đang công tác tại cơ sở y tế ngoài công lập, nộp hợp đồng lao động với cơ sở y tế nơi thí sinh đang công tác;
7. Chứng nhận sức khỏe của bệnh viện đa khoa;
8. 01 bì thư đựng 02 ảnh cỡ 3 x 4 cm mới chụp; 01 bì thư đựng 01 ảnh cỡ 3 x 4 cm mới chụp và bản photo chứng minh thư (hộ chiếu). Phía ngoài bì thư và mặt sau ảnh ghi rõ họ tên, ngày sinh, chuyên ngành dự thi;
9. Giấy tờ pháp lý về đối tượng ưu tiên (nếu có) theo qui định;
10. Bản sao công chứng chứng chỉ định hướng chuyên khoa; chứng chỉ bổ sung kiến thức đối với các chuyên ngành tuyển sinh có yêu cầu; chứng chỉ/văn bằng ngoại ngữ theo quy định đối với những thí sinh thuộc diện miễn thi đầu vào môn ngoại ngữ.

Các loại giấy tờ được sắp xếp theo thứ tự trên và đựng trong túi hồ sơ. Hội đồng tuyển sinh chỉ nhận hồ sơ có đầy đủ giấy tờ theo qui định. Hồ sơ này sẽ được sử dụng trong suốt quá trình học cao học. Không nhận hồ sơ qua đường bưu điện.

VI. KINH PHÍ TUYỂN SINH

Phí đăng ký dự thi, phí dự thi, kinh phí ôn tập được thông báo và thu tại phòng Tài chính Kế toán theo quy định của nhà nước và nhà trường (các khoản này nộp 01 lần cùng với hồ sơ đăng ký thi tuyển).

VII. THỜI GIAN NHẬN HỒ SƠ VÀ THI TUYỂN

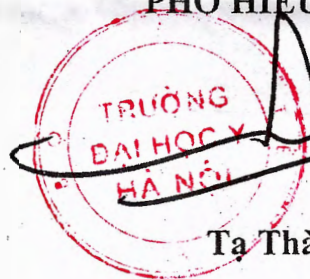
1. Nhận hồ sơ trong giờ hành chính từ ngày 01/6/2015 đến hết ngày 05/6/2015.
2. Nơi nhận: Phòng 114 Tầng 1 nhà A1, Trường Đại học Y Hà Nội, Số 1 - Tôn Thất Tùng
- Quận Đống Đa, Hà Nội, điện thoại: 04.38523798 số máy lẻ 134. Thông tin chi tiết truy cập tại Website: www.hmu.edu.vn.
3. Ôn tập và thi tuyển
 - Dự kiến tập trung: 9h00 ngày 14/7/2015 tại Hội trường lớn, Trường Đại học Y Hà Nội;
 - Hướng dẫn ôn tập: từ 15/7/2015 đến 7/8/2015;
 - Dự kiến tập trung thí sinh phổ biến qui chế thi, lịch thi và phát thẻ dự thi: 8h30 ngày 12/8/2015 tại Hội trường lớn, Trường Đại học Y Hà Nội;
 - Dự kiến thi tuyển: ngày 15 và 16 tháng 8 năm 2015
 - + Ngày 15/8/2015 sáng thi môn Toán, chiều thi môn Cơ sở;
 - + Ngày 16/8/2015 sáng thi môn Ngoại ngữ.
 - Dự kiến công bố kết quả thi tuyển: ngày 31/08/2015.
 - Dự kiến nhập học: ngày 28/10/2015.
 - Dự kiến khai giảng: ngày 29/10/2015.

Đề nghị các cơ quan thông báo nội dung tuyển sinh Cao học năm 2015 của Trường Đại học Y Hà Nội cho các cơ sở Y tế trực thuộc để các cán bộ có đủ điều kiện và nguyện vọng thi tuyển làm các thủ tục cần thiết dự thi kịp thời. /s/

Nơi nhận:

- Bộ GD & ĐT (để báo cáo);
- Bộ Y tế (để báo cáo);
- Các trường Đại học, Cao đẳng và Trung cấp Y-Dược;
- Bệnh viện Trung ương, Viện Nghiên cứu Y học;
- Sở Y tế, Bệnh viện tỉnh- Thành phố và trung tâm Y tế ngành;
- Các đơn vị trong trường;
- Lưu VT, SĐH.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Tạ Thành Văn

**BẢNG THAM CHIẾU QUY ĐỔI MỘT SỐ CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ
TƯƠNG ĐƯƠNG CẤP ĐỘ 3/6 KHUNG NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ 6 BẬC
DÙNG CHO VIỆT NAM ÁP DỤNG TRONG ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ**
(Kèm theo Thông tư số: 15 /2014/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng
Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Tiếng Anh

Cấp độ (CEFR)	IELTS	TOEFL	TOEIC	Cambridge Exam	BEC	BULATS	Khung Châu Âu
3/6 (Khung VN)	4.5	450 PBT 133 CBT 45 iBT	450	Preliminary PET	Business Preliminary	40	B1

(Các điểm số nêu trên là điểm tối thiểu cần đạt được)

Một số tiếng khác

Cấp độ (CEFR)	tiếng Nga	tiếng Pháp	tiếng Đức	tiếng Trung	tiếng Nhật
3/6 (Khung VN)	TRKI 1	DELFB1 TCF niveau 3	B1 ZD	HSK cấp độ 3	JLPT N4

-----, ngày tháng năm 2015

**ĐƠN XIN DỰ THI TUYỂN CAO HỌC
KHOÁ XXIV - NĂM 2015**

Kính gửi: TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI

Họ và tên (chữ in hoa): Dân tộc:

Ngày sinh: Nam (Nữ):

Nơi sinh:

Ngày vào Đảng CSVN: Ngày chính thức

Chức vụ, cơ quan công tác hiện nay (ghi rõ chức vụ, khoa, phòng):

.....

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại: (NR, CQ, Di động).

Email:

Số CMTND (Hộ chiếu): Ngày cấp Nơi cấp

Chuyên ngành đăng ký dự thi:

Ngoại ngữ: ghi rõ (dự thi Anh/Pháp/Nga/Đức/Trung/Nhật hoặc miễn thi):

Trường tốt nghiệp đại học: Năm TN.....

Loại hình đào tạo Đại học (Chính qui, tại chức...)

Thời gian công tác trong chuyên ngành đăng ký dự thi

Từ ngày tháng năm đến

Tôi xin đảm bảo những điều ghi trong đơn là đúng sự thật, tự nguyện đăng ký dự thi tuyển Cao học và cam kết thực hiện đúng quy chế đào tạo của Nhà nước và Bộ Giáo dục & Đào tạo, các qui định của Nhà trường và đóng học phí, kinh phí đào tạo theo qui định sau khi được công nhận trúng tuyển Cao học./.

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN / CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG

NGƯỜI DỰ THI
(Ký tên)

TÊN CƠ QUAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY XÁC NHẬN THÂM NIÊN CÔNG TÁC

Kính gửi: TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI

Căn cứ thông báo tuyển sinh Cao học khoá XXIV năm 2015 của trường Đại học Y Hà Nội, cơ quan chủ quản của thí sinh (Trường, Bệnh viện, Trung tâm Y tế ...).

Xác nhận Ông/Bà: sinh ngày:

Công tác tại: (khoa, phòng, bộ môn.)

Đã có thâm niên công tác trong chuyên ngành :

Từ / / đến / /

Kính đề nghị Nhà trường tạo điều kiện để Ông/Bà
được dự thi cao học khoá XXIV năm 2015.

Xin trân trọng cảm ơn!

....., ngày tháng năm 2015

Xác nhận của cơ quan

(ký đóng dấu và ghi rõ họ tên)

** Lưu ý: Thí sinh đánh máy lại mẫu giấy xác nhận thâm niên và nộp kèm bản sao có công chứng hợp đồng lao động hoặc quyết định bổ nhiệm viên chức/công chức đủ để chứng minh thâm niên công tác.*

Số: 230/TB-ĐHYHN

Hà Nội, ngày 12 tháng 3 năm 2015

THÔNG BÁO
TUYỂN NGHIÊN CỨU SINH NĂM 2015

Trường Đại học Y Hà Nội thông báo tuyển nghiên cứu sinh khoá XXXIV năm 2015 như sau:

I. THỜI GIAN ĐÀO TẠO, CHỈ TIÊU VÀ CHUYÊN NGÀNH TUYỂN SINH

1. Thời gian đào tạo:

- Đối với người có bằng thạc sĩ đúng chuyên ngành là 3 năm;
- Đối với người chưa có bằng thạc sĩ là 4 năm.

2. Chỉ tiêu tuyển sinh: 130

3. Chuyên ngành và mã số đào tạo:

TT	CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO	MÃ SỐ	NHU CẦU DỰ KIẾN*
1	Chẩn đoán hình ảnh	62720166	05
2	Da liễu	62720152	04
3	Dị ứng và miễn dịch	62720109	03 (trong đó bộ môn Dị ứng đăng ký: 02)
4	Dịch tễ học	62720117	03
5	Dinh dưỡng	62720303	03
6	Dược lý và độc chất	62720120	03
7	Gây mê hồi sức	62720121	05
8	Giải phẫu người	62720104	03
9	Giải phẫu bệnh và pháp y	62720105	08 (bộ môn Pháp y không đăng ký)
10	Hóa sinh y học	62720112	05
11	Hồi sức cấp cứu và chống độc	62720122	03
12	Huyết học và truyền máu	62720151	06
13	Lao	62720150	04
14	Mô phôi thai học	62720103	01
15	Ngoại lồng ngực	62720124	03
16	Ngoại tiêu hóa	62720125	06
17	Ngoại thận và tiết niệu	62720126	02
18	Ngoại thần kinh - sọ não	62720127	02
19	Chấn thương chỉnh hình và tạo hình	62720129	08 (trong đó bộ môn Ngoại đăng ký: 04)
20	Nội tim mạch	62720141	06
21	Nội xương khớp	62720142	02
22	Nội tiêu hóa	62720143	03

23	Nội hô hấp	62720144	03
24	Nội tiết	62720145	01
25	Nội thận - tiết niệu	62720146	03
26	Nhãn khoa	62720157	04
27	Nhi khoa	62720135	08
28	Phục hồi chức năng	62720165	06
29	Răng - Hàm - Mặt	62720601	08
30	Sinh lý học	62720107	05
31	Tai - Mũi - Họng	62720155	05
32	Tâm thần	62720148	02
33	Thần kinh	62720147	06
34	Truyền nhiễm và các bệnh nhiệt đới	62720153	02
35	Ung thư	62720149	10
36	Vi sinh y học	62720115	02
37	Vệ sinh xã hội học và tổ chức y tế	62720164	07
38	Y học cổ truyền	62720201	05
39	Y sinh học di truyền	62720111	03
40	Y tế công cộng	62720301	10

(NHU CẦU DỰ KIẾN*: do các Viện Đào tạo/ Khoa/ Bộ môn đăng ký).

II. ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN

1. Điều kiện về văn bằng:

Người dự tuyển phải có một trong các điều kiện sau:

- Có bằng thạc sĩ hoặc bằng bác sĩ nội trú chuyên ngành đúng hoặc phù hợp hoặc chuyên ngành gần với chuyên ngành đăng ký dự tuyển;
- Có bằng tốt nghiệp đại học hệ chính quy và có bằng chuyên khoa cấp II hoặc chuyên khoa cấp I chuyên ngành đúng với chuyên ngành đăng ký dự tuyển;
- Có bằng tốt nghiệp đại học hệ chính quy loại khá trở lên, ngành phù hợp chuyên ngành đăng ký dự tuyển;

2. Điều kiện về kinh nghiệm nghiên cứu khoa học:

- Người dự tuyển có bằng thạc sĩ cần phải có ít nhất 01 bài báo khoa học;
- Người dự tuyển chưa có bằng thạc sĩ cần phải có ít nhất 02 bài báo khoa học;
Các bài báo khoa học phải có nội dung phù hợp với chuyên ngành dự tuyển và đã được công bố trên các tạp chí khoa học trước khi nộp hồ sơ dự tuyển.

Người dự tuyển là chủ đề tài hoặc tham gia các công trình nghiên cứu khoa học cấp cơ sở trở lên đã được nghiệm thu hoặc có thành tích trong nghiên cứu khoa học sẽ được cộng điểm trong quá trình xét tuyển.

3. Điều kiện thâm niên công tác:

Có ít nhất 02 năm kinh nghiệm công tác trong lĩnh vực chuyên ngành dự tuyển sau khi tốt nghiệp đại học, tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (không kể thời gian đi học).

4. Yêu cầu về ngoại ngữ:

Người dự tuyển phải có một trong các chứng chỉ hoặc văn bằng ngoại ngữ sau:

- a) Chứng chỉ ngoại ngữ (Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung, Nhật) tương đương cấp độ B1 hoặc bậc 3/6 trở lên theo Khung tham khảo Châu Âu chung về ngoại ngữ, trong thời hạn 2 năm tính đến ngày dự tuyển nghiên cứu sinh, do một trung tâm khảo thí quốc tế có thẩm quyền hoặc một trường đại học trong nước đào tạo ngành ngoại ngữ tương ứng trình độ đại học cấp;
 - b) Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ được đào tạo ở nước ngoài;
 - c) Bằng tốt nghiệp đại học ngành ngoại ngữ;
5. Có bài luận về dự định nghiên cứu và đề cương nghiên cứu (đề cương nghiên cứu phải được Viện/ Khoa/ Bộ môn của chuyên ngành dự tuyển xác nhận);
6. Có giấy chấp thuận hướng dẫn khoa học của người đủ tiêu chuẩn hướng dẫn theo quy định;
7. Có hai thư giới thiệu của hai nhà khoa học có chức danh khoa học như giáo sư, phó giáo sư hoặc học vị tiến sĩ cùng chuyên ngành; hoặc một thư giới thiệu của một nhà khoa học có chức danh khoa học hoặc học vị tiến sĩ cùng chuyên ngành và một thư giới thiệu của thủ trưởng đơn vị công tác của người dự tuyển;
8. Được cơ quan quản lý nhân sự giới thiệu cho đi dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ.

III. HÌNH THỨC TUYỂN SINH: Xét tuyển

1. Tiểu ban chuyên môn xét hồ sơ dự tuyển và đánh giá năng lực của người dự tuyển qua phần trình bày bài luận về dự định nghiên cứu và đề cương nghiên cứu;
2. Trước khi được phê duyệt tên đề tài và tiến hành triển khai, đề cương nghiên cứu phải được xem xét, đánh giá về khía cạnh đạo đức trong nghiên cứu y sinh học của Hội đồng đạo đức cấp trường hoặc cấp tương đương trở lên.

IV. HỒ SƠ DỰ TUYỂN

1. Đơn đăng ký dự tuyển nghiên cứu sinh (mẫu số 1);
2. Công văn hoặc Quyết định cử đi dự tuyển nghiên cứu sinh của cơ quan người dự tuyển;
3. Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cơ quan cử đi học. Đối với người dự tuyển công tác tại các cơ sở y tế ngoài công lập phải được địa phương nơi cư trú xác nhận thân nhân tốt, hiện không vi phạm pháp luật;
4. Lý lịch khoa học có xác nhận của cơ quan cử đi học (mẫu số 2);
5. Bản sao công chứng các quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng lao động;
6. Giấy chứng nhận sức khỏe (của Bệnh viện Đa khoa);
7. Giấy xác nhận thâm niên công tác trong chuyên ngành đăng ký dự tuyển của cơ quan có thẩm quyền (mẫu số 3);
8. Bản sao chứng minh thư nhân dân (hộ chiếu), 02 ảnh (kích thước 2 x 3cm) ghi rõ họ và tên, ngày, tháng, năm sinh, chuyên ngành dự tuyển ở phía sau ảnh và ngoài bì thư đựng ảnh;
9. Bản sao công chứng bằng tốt nghiệp đại học, bằng sau đại học và bằng điểm toàn khóa học. Nếu người dự tuyển có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải nộp giấy công nhận văn bằng đại học, thạc sĩ của Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục - Bộ Giáo dục & Đào tạo;

10. Văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ theo quy định (Phụ lục 1);
 11. Hai thư giới thiệu của hai nhà khoa học có nhận xét, đánh giá về năng lực và phẩm chất người dự tuyển (mẫu số 4);
 12. Giấy chấp thuận hướng dẫn khoa học của người dự kiến hướng dẫn (mẫu số 5);
 13. Bản liệt kê các bài báo khoa học cùng bản sao các bài báo đó (gồm trang bìa tạp chí khoa học, mục lục và toàn văn bài báo), các đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu cùng các minh chứng (quyết định giao đề tài, biên bản nghiệm thu, quyết định nghiệm thu đề tài) và các bằng khen, giấy khen về thành tích nghiên cứu khoa học (nếu có);
 14. Bài luận về dự định nghiên cứu và 02 quyền đề cương nghiên cứu (Phụ lục 2).
- Các loại giấy tờ được sắp xếp theo thứ tự trên và đựng trong túi hồ sơ theo quy định;
(Hội đồng tuyển sinh chỉ nhận hồ sơ đủ các giấy tờ theo quy định ở trên).

V. KINH PHÍ TUYỂN SINH

1. Phí đăng ký dự tuyển, phí xét tuyển, kinh phí xét duyệt đề cương được thông báo và thu tại Phòng Tài chính - Kế toán theo quy định của Nhà nước và Nhà trường (các khoản này nộp một lần cùng với hồ sơ đăng ký dự tuyển);
2. Hồ sơ và kinh phí tuyển sinh không hoàn lại nếu thí sinh bỏ dự tuyển hoặc dự tuyển không đạt.

VI. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM NHẬN HỒ SƠ

1. Thời gian nhận hồ sơ: từ ngày 20/7/2015 đến hết ngày 24/7/2015;
2. Địa điểm nhận hồ sơ: Phòng 114, tầng 1, nhà A1 Trường Đại học Y Hà Nội
Số 1 - Phố Tôn Thất Tùng - Quận Đống Đa - Hà Nội.

Thông tin chi tiết xin liên hệ: Phòng Quản lý đào tạo Sau đại học, Trường Đại học Y Hà Nội
Điện thoại: (04)38.523.798 - 3132, Fax: (04)38.525.115; Website: www.hmu.edu.vn

VII. THỜI GIAN XÉT TUYỂN VÀ NHẬP HỌC

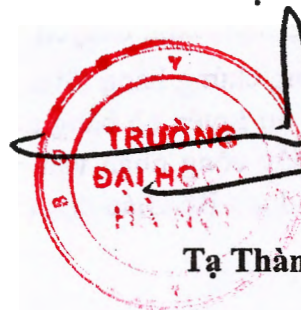
1. Dự kiến tập trung thí sinh đủ điều kiện dự xét tuyển để phổ biến quy chế và kế hoạch xét tuyển: 14h00 ngày 12/8/2015;
2. Dự kiến thời gian xét tuyển: từ ngày 18/8/2015 đến hết ngày 28/8/2015;
3. Dự kiến công bố kết quả xét tuyển: ngày 31/8/2015;
4. Dự kiến nhập học ngày 28/10/2015 và Khai giảng ngày 29/10/2015.

Đề nghị các cơ quan thông báo nội dung tuyển nghiên cứu sinh khoá XXXIV năm 2015 của Trường Đại học Y Hà Nội cho các cơ sở Y tế trực thuộc để các cán bộ có đủ điều kiện và nguyện vọng kịp thời làm các thủ tục dự tuyển./.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (để báo cáo);
- Bộ Y tế (để báo cáo);
- Các Viện Nghiên cứu Y học;
- Các Bệnh viện Trung ương;
- Các Sở Y tế, Bệnh viện tỉnh, thành phố;
- Các Trung tâm Y tế ngành;
- Các Trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp Y- Dược;
- Các đơn vị trong Trường;
- Lưu: VT, SDH.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Tạ Thành Văn



Hà Nội, ngày tháng năm 2015

**ĐƠN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN NGHIÊN CỨU SINH
KHÓA XXXIV NĂM 2015**

Kính gửi: Trường Đại học Y Hà Nội

Họ và tên (chữ in hoa): Nam (Nữ):

Ngày, tháng, năm sinh: Nơi sinh:

Nơi ở hiện tại:

Ngày vào Đảng CSVN: Ngày chính thức

Cơ quan công tác (ghi rõ chức vụ, Khoa-Phòng-Ban-Bộ môn):

Địa chỉ cơ quan:

Điện thoại (ĐD,NR): Email:

Tốt nghiệp đại học năm: Ngành:

Nơi tốt nghiệp:

Hệ đào tạo đại học:

Xếp loại: Trung bình ☐ Trung bình khá ☐ Khá ☐ Giỏi ☐ Xuất sắc ☐

Tốt nghiệp Sau đại học: Cao học ☐ BS nội trú ☐ Chuyên khoa cấp I ☐ Chuyên khoa cấp II ☐

Ngày tốt nghiệp:/...../..... Chuyên ngành:

Nơi tốt nghiệp: Điểm bảo vệ luận văn:

Xếp loại: Trung bình ☐ Khá ☐ Giỏi ☐ Xuất sắc ☐ hoặc Điểm toàn khóa:

Trình độ ngoại ngữ:

Công trình nghiên cứu, bài báo khoa học (ghi số lượng đề tài tham gia đã nghiệm thu có minh chứng kèm theo và/hoặc số bài báo khoa học đã đăng):

Thành tích nghiên cứu khoa học (bằng lao động sáng tạo, giấy khen, giải thưởng về khoa học công nghệ cấp trường trở lên):

Thời gian công tác liên tục trong chuyên ngành dự tuyển:

Chuyên ngành đăng ký dự tuyển NCS:

Tôi xin cam đoan những điều ghi trên đây là đúng sự thật, tự nguyện đăng ký dự tuyển nghiên cứu sinh năm 2015 và cam kết thực hiện đúng Quy chế đào tạo của Bộ Giáo dục & Đào tạo, Bộ Y tế, các quy định của Nhà trường, bệnh viện, các cơ sở thực hành.

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÂN SỰ

NGƯỜI DỰ TUYỂN
(ký và ghi rõ họ tên)



LÝ LỊCH KHOA HỌC

(Dùng cho người dự tuyển Nghiên cứu sinh)

I. LÝ LỊCH SƠ LƯỢC

Họ và tên:Giới tính:
Ngày, tháng, năm sinh:Nơi sinh:
Quê quán:Dân tộc:
Chức vụ, đơn vị công tác trước khi đi học tập, nghiên cứu:
.....
Chỗ ở riêng hoặc địa chỉ liên lạc:
.....
Điện thoại cơ quan/ Nhà riêng / Di động:
Email:Fax:

II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Trung học chuyên nghiệp

Hệ đào tạo: Thời gian đào tạo từ: / đến /
Nơi học (trường, thành phố):.....
Ngành học:

2. Đại học

Hệ đào tạo: Thời gian đào tạo từ: / đến /
Nơi học (trường, thành phố):.....
Ngành học:
Tên khóa luận hoặc môn thi tốt nghiệp:.....
.....
Ngày và nơi bảo vệ khóa luận hoặc thi tốt nghiệp:
Người hướng dẫn:

3. Bác sĩ Nội trú

Hình thức đào tạo: Thời gian đào tạo từ: / đến: /
Nơi học (trường, thành phố):.....
Chuyên ngành:
Tên luận văn:
.....
Ngày và nơi bảo vệ luận văn:
Người hướng dẫn:

[illegible]

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2015

THƯ GIỚI THIỆU THÍ SINH DỰ TUYỂN NGHIÊN CỨU SINH

(Dành cho các nhà khoa học đã có thời gian công tác, hoạt động chuyên môn, nghiên cứu khoa học cùng với người dự tuyển trên 6 tháng)

Kính gửi: Trường Đại học Y Hà Nội

Tên tôi là:.....
Học hàm:.....Năm phong:.....Học vị:.....Năm bảo vệ:.....
Chuyên ngành:.....
Chức vụ:.....
Đơn vị công tác:
Điện thoại: - Cơ quan:.....Fax:..... Di động:.....
- Nhà riêng:.....
- Email:

Tôi đã có thời gian trên 6 tháng công tác, hoạt động chuyên môn với ông/bà:là thí sinh dự tuyển nghiên cứu sinh khóa XXXIV năm 2015 của Trường Đại học Y Hà Nội; thuộc chuyên ngành:.....

Tôi có những nhận xét và đánh giá về năng lực, phẩm chất của người dự tuyển như sau:

1. Phẩm chất đạo đức, đặc biệt đạo đức nghề nghiệp;
2. Năng lực hoạt động chuyên môn;
3. Phương pháp làm việc;
4. Khả năng nghiên cứu;
5. Khả năng làm việc theo nhóm;
6. Điểm mạnh và yếu của người dự tuyển;
7. Triển vọng phát triển về chuyên môn;
8. Những nhận xét khác và mức độ ủng hộ, giới thiệu thí sinh làm nghiên cứu sinh.

Tôi xin cam đoan những nhận xét và đánh giá về năng lực, phẩm chất của thí sinh dự tuyển Nghiên cứu sinh là hoàn toàn trung thực và khách quan. Xin trân trọng giới thiệu thí sinh.....với nhà trường để đăng ký dự tuyển Nghiên cứu sinh khóa XXXIV năm 2015 của Trường Đại học Y Hà Nội.

Xin chân thành cảm ơn.

Xác nhận của cơ quan người giới thiệu

Chữ ký của người giới thiệu

Ghi chú: Không sử dụng bản mẫu này làm thư giới thiệu, đề nghị nộp bằng bản đánh máy theo nội dung trong mẫu trên.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2015

THƯ GIỚI THIỆU THÍ SINH DỰ TUYỂN NGHIÊN CỨU SINH
(Dành cho các nhà khoa học đã có thời gian công tác, hoạt động chuyên môn, nghiên cứu khoa học cùng với người dự tuyển trên 6 tháng)

Kính gửi: Trường Đại học Y Hà Nội

Tên tôi là:.....
Học hàm:.....Năm phong:.....Học vị:.....Năm bảo vệ:.....
Chuyên ngành:.....
Chức vụ:.....
Đơn vị công tác:
Điện thoại: - Cơ quan:.....Fax:..... Di động:.....
 - Nhà riêng:.....
 - Email:

Tôi đã có thời gian trên 6 tháng công tác, hoạt động chuyên môn với ông/bà:là thí sinh dự tuyển nghiên cứu sinh khóa XXXIV năm 2015 của Trường Đại học Y Hà Nội; thuộc chuyên ngành:.....

Tôi có những nhận xét và đánh giá về năng lực, phẩm chất của người dự tuyển như sau:

1. Phẩm chất đạo đức, đặc biệt đạo đức nghề nghiệp;
2. Năng lực hoạt động chuyên môn;
3. Phương pháp làm việc;
4. Khả năng nghiên cứu;
5. Khả năng làm việc theo nhóm;
6. Điểm mạnh và yếu của người dự tuyển;
7. Triển vọng phát triển về chuyên môn;
8. Những nhận xét khác và mức độ ủng hộ, giới thiệu thí sinh làm nghiên cứu sinh.

Tôi xin cam đoan những nhận xét và đánh giá về năng lực, phẩm chất của thí sinh dự tuyển Nghiên cứu sinh là hoàn toàn trung thực và khách quan. Xin trân trọng giới thiệu thí sinh.....với nhà trường để đăng ký dự tuyển Nghiên cứu sinh khóa XXXIV năm 2015 của Trường Đại học Y Hà Nội.

Xin chân thành cảm ơn.

Xác nhận của cơ quan người giới thiệu

Chữ ký của người giới thiệu

Ghi chú: Không sử dụng bản mẫu này làm thư giới thiệu, đề nghị nộp bằng bản đánh máy theo nội dung trong mẫu trên.



Hà Nội, ngày tháng năm 2015

GIẤY CHẤP THUẬN HƯỚNG DẪN KHOA HỌC
CHO NGHIÊN CỨU SINH NĂM 2015 CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI

Kính gửi: Ban Giám hiệu - Trường Đại học Y Hà Nội

Tên tôi là:.....

Học hàm:..... Năm phong:..... Học vị:..... Năm bảo vệ:.....

Chuyên ngành:

Chức vụ:

Đơn vị công tác:

Điện thoại: Di động:..... Nhà riêng:..... Cơ quan:.....

Email:

Số tài khoản:..... Tại Ngân hàng:

Mã số thuế cá nhân:.....

Số Nghiên cứu sinh (chưa bảo vệ cấp trường) hiện đang hướng dẫn:.....

Tôi đồng ý nhận hướng dẫn khoa học với tư cách là người hướng dẫn (thứ nhất/hai):.....

cho Anh/Chị : đã đăng ký dự tuyển đào tạo trình độ

tiến sĩ chuyên ngành:..... nếu được công nhận

là nghiên cứu sinh năm 2015 của trường Đại học Y Hà Nội.

Đề tài nghiên cứu dự kiến hoặc hướng nghiên cứu:

Tôi cam kết thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ của người hướng dẫn nghiên cứu sinh và
Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ của Bộ Giáo dục & Đào tạo, các Quy định của Nhà trường.

Ý KIẾN CỦA VIỆN/ KHOA/ BỘ MÔN ĐÀO TẠO NCS
(Các Viện/ Khoa/ Bộ môn cần rà soát lại tiêu chuẩn của
người hướng dẫn trước khi ký đồng ý)

NGƯỜI DỰ KIẾN HƯỚNG DẪN
(ký và ghi rõ họ tên)

Điều 3. Quy định đối với người hướng dẫn khoa học cho Nghiên cứu sinh

1. Người hướng dẫn nghiên cứu sinh phải có các tiêu chuẩn sau đây:

- a) Lí lịch bản thân rõ ràng, có phẩm chất đạo đức và tư cách tốt;
- b) Có chức danh giáo sư hoặc phó giáo sư hoặc có bằng tiến sĩ ở chuyên ngành hoặc ngành phù hợp với chuyên ngành đào tạo trình độ tiến sĩ. Nếu có bằng tiến sĩ nhưng chưa có chức danh khoa học thì phải sau khi nhận bằng tiến sĩ tròn 3 năm;
- c) Có các bài báo, công trình nghiên cứu khoa học công bố trong 5 năm trở lại đây;
- d) Có tên trong thông báo của cơ sở đào tạo về danh mục các đề tài, hướng nghiên cứu, lĩnh vực nghiên cứu dự định nhận nghiên cứu sinh vào năm tuyển sinh;
- e) Có khả năng đặt vấn đề và hướng dẫn nghiên cứu sinh giải quyết vấn đề khoa học đã đặt ra;
- f) Có năng lực ngoại ngữ phục vụ nghiên cứu chuyên ngành và trao đổi khoa học quốc tế;
- g) Có trách nhiệm cao để thực hiện nhiệm vụ hướng dẫn nghiên cứu sinh;
- h) Hiện không trong thời gian phải tạm dừng nhận nghiên cứu sinh mới theo quy định tại khoản 5 Điều này.

2. Mỗi nghiên cứu sinh có không quá hai người cùng hướng dẫn. Trường hợp có hai người hướng dẫn, Nhà trường quy định rõ vai trò, trách nhiệm của người hướng dẫn thứ nhất (người hướng dẫn chính) và người hướng dẫn thứ hai theo khoản 7 Điều 4 của Quy định này.

3. Giáo sư, Phó giáo sư, Tiến sĩ khoa học có nhiều công trình nghiên cứu có giá trị, có nhiều kinh nghiệm trong hướng dẫn nghiên cứu sinh có thể độc lập hướng dẫn nghiên cứu sinh nếu được cơ sở đào tạo chấp thuận.

4. Mỗi người hướng dẫn khoa học không được nhận quá 2 nghiên cứu sinh được tuyển trong cùng một năm ở tất cả các cơ sở đào tạo. Giáo sư được hướng dẫn cùng lúc không quá 5 nghiên cứu sinh; phó giáo sư hoặc tiến sĩ khoa học được hướng dẫn cùng lúc không quá 4 nghiên cứu sinh; tiến sĩ được hướng dẫn cùng lúc không quá 3 nghiên cứu sinh ở tất cả các cơ sở đào tạo, kể cả nghiên cứu sinh đồng hướng dẫn và nghiên cứu sinh đã hết hạn đào tạo nhưng còn trong thời gian cho phép quay lại trường xin bảo vệ luận án.

5. Trong vòng 5 năm, tính đến ngày giao nhiệm vụ hướng dẫn nghiên cứu sinh, nếu người hướng dẫn khoa học có 2 nghiên cứu sinh không hoàn thành luận án vì lý do chuyên môn sẽ không được giao hướng dẫn nghiên cứu sinh mới.

6. Khuyến khích mời các nhà khoa học là người Việt Nam ở nước ngoài hoặc người nước ngoài có đủ các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều này tham gia hướng dẫn nghiên cứu sinh.

7. Những người không phải là cán bộ cơ hữu của nhà trường, chưa có chức danh giáo sư hoặc phó giáo sư, nếu lần đầu tham gia hướng dẫn khoa học sẽ đảm nhiệm vị trí hướng dẫn hai và bộ môn cần phải gửi lý lịch khoa học của người dự kiến hướng dẫn khoa học về Phòng Quản lý đào tạo Sau đại học trước khi tham gia hướng dẫn tối thiểu 6 tháng. Phòng Sau đại học tập hợp trình Hiệu trưởng xem xét và phê duyệt.

BẢNG THAM CHIẾU QUY ĐỔI MỘT SỐ CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ TƯƠNG ĐƯƠNG CẤP ĐỘ B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU

(để xét trình độ ngoại ngữ khi dự tuyển và khi tốt nghiệp đào tạo trình độ tiến sĩ)
(Theo Thông tư số: 05 /2012/TT- BGDDĐT ngày 15 tháng 2 năm 2012
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Tiếng Anh

Cấp độ (CEFR)	IELTS	TOEFL	TOEIC	Cambridge Exam	BEC	BULATS
B1	4.5	450 PBT 133 CBT 45 iBT	450	Preliminary PET	Business Preliminary	40
B2	5.5	500 BPT 173 CBT 61 iBT	600	First FCE	Busines Vantage	60

(Các điểm số nêu trên là điểm tối thiểu cần đạt được)

Một số tiếng khác

Cấp độ (CEFR)	Tiếng Nga	Tiếng Pháp	Tiếng Đức	Tiếng Trung	Tiếng Nhật
B1	TRKI 1	DELFB1 TCF niveau 3	B1 ZD	HSK cấp độ 3	JLPT N4
B2	TRKI 2	DELFB2 TCF niveau 4	B2. TestDaF level 4	HSK cấp độ 4	JLPT N3

Ghi chú: Đối với một số chứng chỉ quốc tế không thông dụng khác, cơ sở đào tạo cần gửi đến Bộ Giáo dục và Đào tạo cho ý kiến về việc quy đổi tương đương.

Quyển đề cương dự tuyển nghiên cứu sinh gồm hai phần

Phần I. Bài luận về dự định nghiên cứu

Phần II. Đề cương nghiên cứu

Một số quy định:

- Sử dụng bảng mã Unicode, font chữ Times New Roman, cỡ 13 hoặc 14 hệ soạn thảo Winword,
- Giãn dòng 1,5 lines, lề trên 3,5 cm; lề dưới 3,0 cm; lề trái 3,5 cm; lề phải 2,0 cm.
- Đánh số trang ở trên giữa mỗi trang giấy, bắt đầu từ phần Đặt vấn đề.
- Đề cương được đóng bìa mềm, trang bìa và trang phụ bìa được trình bày theo mẫu (*phụ lục 2a, 2b*);
- Có chữ ký của người dự kiến hướng dẫn và xác nhận của Viện/Khoa/Bộ môn ở trang phụ bìa.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

BỘ Y TẾ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI

HỌ VÀ TÊN NGƯỜI DỰ TUYỂN

TÊN ĐỀ CƯƠNG NGHIÊN CỨU

Chuyên ngành:

Mã số: 6272.....

(in thường, đứng, cỡ 16)

ĐỀ CƯƠNG DỰ TUYỂN NGHIÊN CỨU SINH

NGƯỜI DỰ KIẾN HƯỚNG DẪN KHOA HỌC

(in hoa, đứng, cỡ 16)

1. ... (Ghi rõ học hàm, học vị)

2. ... (in thường, đứng, cỡ 16)

HÀ NỘI - 2015

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

(chữ in hoa, đứng, cỡ 16)

BỘ Y TẾ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI

(chữ in hoa, đứng, đậm, cỡ 16)

HỌ VÀ TÊN NGƯỜI DỰ TUYỂN

(chữ in hoa, đứng, đậm, cỡ 16-18)

TÊN ĐỀ CƯƠNG NGHIÊN CỨU

(chữ in hoa, đứng, đậm, cỡ 24)

ĐỀ CƯƠNG DỰ TUYỂN NGHIÊN CỨU SINH

(chữ in hoa, đứng, cỡ 16)

HÀ NỘI - 2015

(chữ in hoa, đứng, cỡ 16)

ĐỀ CƯƠNG NGHIÊN CỨU

Đề cương nghiên cứu có khối lượng tối đa đến 30 trang (không kể phần Tài liệu tham khảo, các mẫu bệnh án, các mẫu phiếu thu thập số liệu, các phụ lục,) gồm những nội dung chính sau:

1. Đặt vấn đề: Nêu được tính cấp thiết cần phải nghiên cứu.
2. Mục tiêu nghiên cứu.
3. Tổng quan tài liệu liên quan đến đề tài: có thể đặt là Chương 1.
4. Chương 2. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu

Nêu rõ đối tượng, thiết kế nghiên cứu, cỡ mẫu, cách chọn mẫu, phương tiện và chỉ tiêu nghiên cứu, phương pháp thu thập số liệu, phương pháp phân tích và xử lý kết quả, mẫu phiếu thu thập số liệu nếu có. Địa điểm, thời gian nghiên cứu. Đạo đức trong nghiên cứu.

5. Chương 3. Dự kiến kết quả.
6. Chương 4. Dự kiến bàn luận.
7. Dự kiến kết luận.
8. Danh mục tài liệu tham khảo: phần này không đánh số trang và theo hướng dẫn mới trên website của trường;
9. Kế hoạch nghiên cứu bao gồm kế hoạch về tiến độ, nhân lực và tài chính...
10. Các thủ tục hành chính của đề cương như các phần về cơ quan quản lý, cơ quan chủ trì, chủ nhiệm đề tài, có chữ ký của người dự kiến hướng dẫn và bộ môn đào tạo nghiên cứu sinh (ký tại trang phụ bìa);

BÀI LUẬN VỀ DỰ ĐỊNH NGHIÊN CỨU

Họ và tên thí sinh:.....

Cơ quan công tác:.....

Chuyên ngành dự tuyển:.....Mã số :.....

Bài luận về dự định nghiên cứu cần phản ánh trí tuệ, những điểm mạnh và tích cực của người viết, trình bày bằng một văn phong trong sáng, rõ ràng, qua đó cung cấp một hình ảnh rõ nét về người dự tuyển, với những thông tin mới mẻ (không lặp lại những thông tin có thể thấy trong hồ sơ như kết quả học tập, nghiên cứu.....).

Bài luận dài 3 - 4 trang, gồm những nội dung chính sau đây:

1. Lý do lựa chọn đề tài, lĩnh vực nghiên cứu.
2. Mục tiêu và mong muốn đạt được khi đăng ký đi học nghiên cứu sinh.
3. Lý do lựa chọn cơ sở đào tạo.
4. Những dự định và kế hoạch để đạt được những mục tiêu mong muốn.
5. Kinh nghiệm (về nghiên cứu, về thực tế, hoạt động xã hội và ngoại khóa khác); kiến thức, sự hiểu biết và sự chuẩn bị của thí sinh trong vấn đề dự định nghiên cứu, phản ánh sự khác biệt của cá nhân thí sinh trong quá trình học tập trước đây và những kinh nghiệm đã có. Lý giải về những khiếm khuyết hay thiếu sót (nếu có) trong hồ sơ như kết quả học đại học, thạc sĩ chưa cao...
6. Dự kiến việc làm và các nghiên cứu tiếp theo sau khi tốt nghiệp.
7. Đề xuất người hướng dẫn: Chức danh khoa học, họ và tên, chuyên ngành và nơi công tác.